

SỐ 3326/TCHQ-GSQL

V/v hoạt động đại lý hải quan

Hà Nội, ngày 17 tháng 7 năm 2008

CỤC HẢI QUAN	
TỈNH QUẢNG NINH	
Số: 1.010	
Ngày: 21/7/2008	
Chuyên:.....	

Kính gửi: Cục Hải quan các tỉnh, thành phố

Tổng cục Hải quan nhận được báo cáo của Cục Hải quan Đồng Nai tại công văn số 1042/HQĐN-NV ngày 23/5/2008, Cục Hải quan thành phố Hồ Chí Minh tại công văn số 1922/BC-HQTP ngày 27/6/2008 báo cáo về hoạt động của đại lý làm thủ tục hải quan, Cục Hải quan tỉnh Quảng Ninh có công văn số 579/HQQN-NV ngày 15/5/2008 báo cáo về kế hoạch triển khai đại lý hải quan, Tổng cục có ý kiến như sau:

1. Việc sơ kết xây dựng đại lý hải quan mẫu theo công văn số 279/TCHQ-GSQL ngày 18/1/2008 của Tổng cục Hải quan đối với 03 đơn vị (Cục Hải quan TP. Hà Nội, Hải Phòng và TP. Hồ Chí Minh) được thực hiện trong tháng 7 và tháng 8 năm 2008.

2. Các đơn vị khác chủ động lập kế hoạch xây dựng đại lý mẫu, không nhất thiết chờ sau khi sơ kết xây dựng đại lý hải quan mẫu.

3. Đối với những vướng mắc của các đơn vị, Tổng cục có ý kiến tại Bảng giải đáp vướng mắc (gửi kèm công văn này). Với những vướng mắc vượt quá thẩm quyền hoặc không thuộc thẩm quyền xử lý của Tổng cục, Tổng cục sẽ trả lời sau khi sơ kết xây dựng đại lý hải quan mẫu.

Tổng cục trả lời đề Cục Hải quan các tỉnh, thành phố biết, thực hiện./

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, GSQL (2b);

KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG  
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG



Đặng Hạnh Thu

Trần Văn Tuấn  
21/7/08



**BẢNG GIẢI ĐÁP VƯỚNG MẮC LIÊN QUAN ĐẾN HOẠT ĐỘNG ĐẠI LÝ HẢI QUAN**

(Gửi kèm công văn số 326/TCHQ-GSQL, ngày 16 tháng 7 năm 2008)

STT	Vướng mắc	Xử lý vướng mắc
<b>I. Hợp đồng đại lý và khai hải quan:</b>		
1	- Thực hiện mẫu hợp đồng đại lý hải quan	- Hợp đồng đại lý là sự thỏa thuận giữa đại lý và chủ hàng, đây là quan hệ dân sự và chịu sự điều chỉnh của Bộ luật dân sự tuy nhiên cũng phải quy định rõ trách nhiệm của từng bên khi có sai sót xảy ra. Việc xử lý khi có sai sót do lỗi của các bên cũng đã được quy định trong Nghị định số 79/2005/NĐ-CP và Thông tư số 73/2005/TT-BTC. Tổng cục đồng ý với ý kiến đề xuất của Cục Hải quan Đồng Nai
2	- Áp dụng đại trả cho các doanh nghiệp đại lý và tất cả các loại hình hay chỉ chọn mẫu? Thời gian nào thực hiện?	- Tại Nghị định số 79/2005/NĐ-CP và Thông tư số 73/2005/TT-BTC không hạn chế việc đại lý hải quan chỉ được làm thủ tục tại Chi cục Hải quan nào, loại hình xuất nhập khẩu nào và thời gian thực hiện. Do vậy, đề nghị Cục Hải quan Đồng Nai thực hiện đúng theo quy định hiện hành. Nếu doanh nghiệp nào đáp ứng được các điều kiện nêu tại công văn số 17511 của Bộ Tài chính và công văn 279 của Tổng cục Hải quan thì đều có thể tham gia.
3	- Hợp đồng đại lý hải quan được ký cho từng lô hàng hay nhiều lô hàng?	- Theo hướng dẫn tại điểm 4, mục IV công văn số 17511/BTC-TCHQ ngày 26/12/2007 thì hợp đồng đại lý hải quan được ký cho từng lô hàng cụ thể hoặc nhiều lô hàng.  Để tránh những khó khăn, vướng mắc có thể xảy ra, đối với những chủ hàng có hàng hoá xuất nhập khẩu thường xuyên, Cục Hải quan tỉnh, thành phố chấp nhận cho 01 Hợp đồng đại lý hải quan được ký

		<p>trong một khoảng thời gian nhất định (01 tháng, 03 tháng và tối đa là 06 tháng)</p> <p>Đối với những chủ hàng có hàng hoá xuất nhập khẩu không thường xuyên thì chấp nhận Hợp đồng đại lý cho từng lô hàng cụ thể.</p>
4	- Tại mục 5, mục III công văn số 17511 thì Cơ quan Hải quan không làm thủ tục hải quan đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu mà Đại lý hải quan thực hiện theo hợp đồng ủy quyền của chủ hàng	- Cơ quan Hải quan vẫn làm thủ tục hải quan đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu mà đại lý hải quan thực hiện theo hợp đồng ủy quyền. Tuy nhiên, đối với trường hợp này thì cơ quan Hải quan không dành những ưu đãi cho lô hàng đó khi làm thủ tục: không được đăng ký tờ khai tại cửa riêng, không được ưu tiên giải quyết thủ tục...
5	- Chủ hàng ký hợp đồng với nhiều đại lý hải quan và trong thời gian hợp đồng có hiệu lực, chủ hàng tự đi làm thủ tục hải quan có được không	- Các quy định hiện hành không cấm việc này, chủ hàng có thể tự đi làm thủ tục hải quan.
6	- Ai là người ký tên trên tờ khai hải quan?	- Tại điểm 2 Bảng giải đáp vướng mắc liên quan hoạt động đại lý hải quan ban hành kèm theo công văn số 1977/TCHQ-GSQL ngày 29/4/2008 của Tổng cục Hải quan đã nêu rõ đối tượng được ký tên trên tờ khai hải quan.
7	- Vấn đề về đăng ký chữ ký, mẫu dấu	- Tại điểm 3 Bảng giải đáp vướng mắc liên quan hoạt động đại lý hải quan ban hành kèm theo công văn số 1977/TCHQ-GSQL ngày 29/4/2008 của Tổng cục Hải quan đã nêu rõ nơi đại lý hải quan đăng ký chữ ký, mẫu dấu.
8	- Người chưa có thẻ nhân viên đại lý hải quan có được khai hải quan hay không?	- Công văn số 1977/TCHQ-GSQL ngày 29/4/2008 hướng dẫn: + Trong giai đoạn hiện nay, để tạo điều kiện thuận lợi cho các đại lý

		<p>hải quan có hợp đồng đại lý lý tên, đóng dấu trên tờ khai hải quan thì nhân viên của đại lý hải quan chưa được cấp thẻ cũng được đi làm thủ tục hải quan với điều kiện các nhân viên này đã học qua các lớp đào tạo về nghiệp vụ khai hải quan, có trình độ và kinh nghiệm cần thiết trong lĩnh vực khai hải quan.</p> <p>+ Các đại lý phải có văn bản đề nghị, kèm danh sách những nhân viên chưa được cấp thẻ nhân viên đại lý hải quan nhưng có làm thủ tục hải quan với cơ quan hải quan, các nhân viên này phải photo các chứng chỉ (có công chứng) về nghiệp vụ khai hải quan của mình và gửi đến Cục Hải quan tỉnh, thành phố nơi dự định làm thủ tục hải quan. Cục Hải quan tỉnh, thành phố có trách nhiệm thông báo những nhân viên đủ điều kiện được đi làm thủ tục hải quan cho các Chi cục Hải quan trực thuộc.</p>
9	- Các vấn đề về đào tạo nhân viên đại lý hải quan	- Cục Hải quan tỉnh, thành phố sẽ phải thường xuyên trao đổi, phối hợp với Trung tâm đào tạo và bồi dưỡng công chức - Tổng cục Hải quan để biết, tổ chức các lớp đào tạo nghiệp vụ khai hải quan, các lớp đào tạo nâng cao nghiệp vụ khai hải quan.
10	- Dấu mộc được sử dụng trong việc sao y các chứng từ là của chủ hàng hay đại lý hải quan	- Theo quy định tại điểm 7.2, chương II Thông tư số 73/2005/TT-BTC: "Sau khi ký hợp đồng với đại lý hải quan, mỗi khi có hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu, chủ hàng có trách nhiệm cung cấp đầy đủ, chính xác các chứng từ, thông tin cần thiết liên quan đến lô hàng xuất khẩu, nhập khẩu để đại lý hải quan làm thủ tục hải quan"

		Như vậy, chủ hàng hoá phải chuẩn bị sao y đầy đủ, chính xác các chứng từ để cung cấp cho đại lý hải quan.
<b>II. Vấn đề liên quan đến thuế:</b>		
1	- Người đứng tên trên tờ khai hải quan là đại lý hải quan, vậy ai là người đứng tên nộp thuế?	- Trên hợp đồng đại lý, nếu chủ hàng ủy quyền cho đại lý hải quan nộp thuế, nếu chủ hàng không ủy quyền cho đại lý hải quan nộp thuế thì chủ hàng đứng tên nộp thuế. Tổng cục Hải quan sẽ nghiên cứu điều chỉnh các phần mềm quản lý hiện nay cho phù hợp.
2	- Ai là người đăng ký danh mục, định mức nguyên phụ liệu	- Chủ hàng là người đăng ký danh mục, định mức nguyên phụ liệu.
3	- Thực hiện việc hoàn thuế, thanh khoản thuế	- Chủ hàng là người ký tên, đóng dấu trên các chứng từ đề nghị thanh khoản, hoàn thuế, không thu thuế và chịu trách nhiệm trước pháp luật về các chứng từ này  Nếu được chủ hàng hoá ủy quyền, đại lý hải quan có thể làm thủ tục thanh khoản trực tiếp tại cơ quan Hải quan.
4	- Ai là người đăng ký danh mục máy móc, thiết bị tạo tài sản cố định với cơ quan Hải quan?	- Nếu đại lý hải quan được chủ hàng ủy quyền là người đăng ký danh mục máy móc, thiết bị tạo tài sản cố định với cơ quan hải quan thì đại lý thực hiện công việc này.
<b>III. Xử lý vi phạm:</b>		
1	- Căn cứ xác định chủ thể vi phạm để xử lý khi có vi phạm về hải quan xảy ra	- Căn cứ vào các điều khoản quy định trách nhiệm của các bên ghi trong hợp đồng đại lý, cơ quan Hải quan xác định chủ thể vi phạm để xử lý.

2	<p>- Trường hợp hành vi bị xử phạt có liên quan đến số thuế phải nộp tại khoản 4 Điều 9 và Điều 14 Nghị định số 97/2007/NĐ-CP ngày 07/6/2007</p>	<p>- Dựa vào các điều khoản quy định trách nhiệm các bên liên quan trong hợp đồng để xác định chủ thể vi phạm để xử lý</p> <p>Riêng thuế truy thu thì đối tượng nộp thuế truy thu là chủ hàng hoá.</p>
3	<p>- Trường hợp có hành vi tranh chấp giữa đại lý hải quan và chủ hàng trong việc xác định trách nhiệm xử lý vi phạm hải quan</p>	<p>- Căn cứ vào các điều khoản quy định trách nhiệm của các bên ghi trong hợp đồng đại lý, cơ quan Hải quan xác định chủ thể vi phạm để xử lý. Trong trường hợp Hợp đồng đại lý không quy định hoặc quy định không rõ ràng thì cơ quan Hải quan xác định chủ thể vi phạm là chủ hàng để xử lý.</p>
4	<p>Trong trường hợp gian lận thương mại xảy ra, trách nhiệm pháp lý giữa nhân viên đại lý hải quan (người trực tiếp ký tờ khai hải quan) và giám đốc doanh nghiệp đại lý hải quan được phân định như thế nào?</p>	<p>- Cơ quan Hải quan không có trách nhiệm trong việc phân định trách nhiệm pháp lý giữa nhân viên đại lý hải quan (người trực tiếp ký tờ khai hải quan) và giám đốc doanh nghiệp đại lý hải quan khi đại lý hải quan khi làm thủ tục hải quan để xảy ra sai sót.</p> <p>- Sau khi có kết luận cuối cùng của cơ quan chức năng thì cơ quan Hải quan xử lý theo Điều 14 Nghị định số 79/2005/NĐ-CP ngày 16/6/2005</p>
5	<p>- Đại lý hải quan hay nhân viên đại lý là người bị cưỡng chế nếu không thực hiện việc nộp phạt theo quy định</p>	<p>- Thực hiện theo quy định tại Điều 14 Nghị định số 79/2005/NĐ-CP ngày 16/6/2005 của Chính phủ.</p>
6	<p>- Cập nhật thông tin quản lý rủi ro và phân luồng hàng hoá đối với doanh nghiệp đại lý như thế nào</p>	<p>- Tổng cục sẽ có hướng dẫn sau khi sơ kết xây dựng đại lý mẫu.</p>
7	<p>- Kiểm tra sau thông quan nếu phát hiện vi phạm phát sinh do khi không đúng mã số thuế, tính thuế sai... thì đối tượng nào bị xử lý</p>	<p>- Tổng cục sẽ có hướng dẫn sau khi sơ kết xây dựng đại lý mẫu.</p>